

Số: 81597 /CT-TTHT
V/v ưu đãi thuế TNDN đối với dự án
đầu tư tại KCN

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH Kurita - GK Việt Nam
(Đ/c: Phòng 305, Tầng 3, Trung tâm công nghệ, KCN Thăng Long, xã Kim
Chung, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội - MST: 0107595328)

Trả lời công văn không số ngày 10/7/2019 của Công ty TNHH Kurita - GK Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty) đề nghị hướng dẫn về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với dự án đầu tư tại khu công nghiệp, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.

+ Tại Khoản 3 Điều 16 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 6 Điều 1 Nghị định 91/2014/NĐ-CP ngày 1/10/2014) quy định về miễn thuế, giảm thuế:

“6. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 16 như sau:

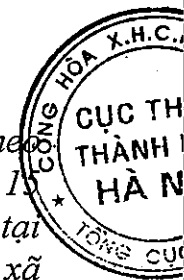
“3. Miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 3 Điều 16 Nghị định này và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại khu công nghiệp (trừ khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi).

Địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi quy định tại Khoản này là các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và các đô thị loại I trực thuộc tỉnh, không bao gồm các quận của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và các đô thị loại I trực thuộc tỉnh mới được thành lập từ huyện kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2009; trường hợp khu công nghiệp nằm trên cả địa bàn thuận lợi và địa bàn không thuận lợi thì việc xác định ưu đãi thuế đối với khu công nghiệp căn cứ vào vị trí thực tế của dự án đầu tư trên thực địa. Việc xác định đô thị loại đặc biệt, loại I quy định tại Khoản này thực hiện theo quy định của Chính phủ quy định về phân loại đô thị.”

+ Tại Khoản 2 Điều 19 quy định điều kiện áp dụng ưu đãi thuế TNDN:

“2. Không áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Khoản 1, Khoản 4 Điều 4 và Điều 15, Điều 16 Nghị định này và không áp dụng thuế suất 20% quy định tại Khoản 2 Điều 10 Nghị định này đối với các khoản thu nhập sau:

a) Thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng quyền góp vốn; thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, trừ thu nhập từ đầu tư kinh doanh nhà ở



xã hội quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 15 Nghị định này; thu nhập từ chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền tham gia dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác khoáng sản; thu nhập nhận được từ hoạt động sản xuất, kinh doanh ở ngoài Việt Nam;

b) Thu nhập từ hoạt động tìm kiếm, thăm dò, khai thác dầu, khí, tài nguyên quý hiếm khác và thu nhập từ hoạt động khai thác khoáng sản;

c) Thu nhập từ kinh doanh dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của Luật thuế tiêu thụ đặc biệt;

d) Các khoản thu nhập khác quy định tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định này không liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế (đối với trường hợp đáp ứng điều kiện ưu đãi về lĩnh vực, ngành nghề quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định này).”

- Tại Khoản 17 Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế (có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2015) quy định:

“17. Bổ sung Điểm d Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP như sau:

d) Thu nhập của doanh nghiệp từ dự án đầu tư trong lĩnh vực kinh doanh thương mại, dịch vụ phát sinh ngoài khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp và địa bàn ưu đãi thuế không áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Khoản 1, Khoản 4 Điều 4 và Điều 15, Điều 16 Nghị định này.”

- Tại Khoản 3 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định:

3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“5. Về dự án đầu tư mới:

a) Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP là:

- Dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu từ ngày 01/01/2014 và phát sinh doanh thu của dự án đó sau khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

- Dự án đầu tư trong nước gắn với việc thành lập doanh nghiệp mới có vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp từ ngày 01/01/2014.

- Dự án đầu tư độc lập với dự án doanh nghiệp đang hoạt động (kể cả trường hợp dự án có vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện) có Giấy chứng nhận đầu tư từ ngày 01/01/2014 để thực hiện dự án đầu tư độc lập này.

- Văn phòng công chứng thành lập tại các địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.

Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

b) Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện đầu tư mới không bao gồm các trường hợp sau:

- Dự án đầu tư hình thành từ việc: chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

- Dự án đầu tư hình thành từ việc chuyển đổi chủ sở hữu (bao gồm cả trường hợp thực hiện dự án đầu tư mới nhưng vẫn kế thừa tài sản, địa điểm kinh doanh, ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp cũ để tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh; mua lại dự án đầu tư đang hoạt động).

... ”

Căn cứ các quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến về nguyên tắc như sau:

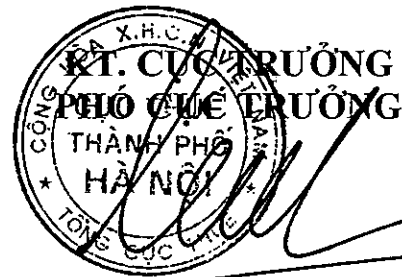
Trường hợp Công ty TNHH Kurita - GK Việt Nam được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu năm 2016 tại Khu công nghiệp Thăng Long, Huyện Đông Anh, TP Hà Nội, nếu đáp ứng điều kiện là dự án đầu tư mới theo quy định tại Khoản 3 Điều 10 Thông tư 96/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính thì Công ty được hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với thu nhập từ dự án đầu tư mới thực hiện tại KCN theo quy định tại Khoản 6 Điều 1 Nghị định 91/2014/NĐ-CP của Chính phủ (trừ các khoản thu nhập không được ưu đãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP và Khoản 17 Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP của Chính phủ). Trường hợp Công ty có phát sinh thu nhập từ hoạt động thương mại nhưng không gắn với dự án đầu tư, hoạt động thương mại ngoài địa bàn Khu công nghiệp thì khoản thu nhập này không được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện địa bàn Khu công nghiệp.

Trong quá trình thực hiện, nếu còn vướng mắc đề nghị Công ty liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra thuế số 2 để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH Kurita - GK Việt Nam được biết và thực hiện. //

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Cục trưởng (để báo cáo);
- Phòng TKT 2; DTPC;
- Lưu: VT, TTHT (2). (C7, 3)



Nguyễn Tiên Trường